ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3382 /UBND-KTCN	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2026*
V/v điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh	

Kính gửi:
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Thuế tỉnh Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- Viễn thông Lạng Sơn.

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; trên cơ sở Kế hoạch số 12853/KH-BNNMT ngày 07/11/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 670/TTr-SNNMT ngày 18/11/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 như sau:

1. Điều chỉnh mục tiêu, thời gian thực hiện tại Phần I của Kế hoạch số 154/KH-UBND như sau:

- Điều chỉnh Mục tiêu tại mục 1 Phần I:

Từ "- Tập trung huy động, ưu tiên bố trí nguồn lực đẩy nhanh việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh trong năm 2026."

Thành "- Tập trung huy động, ưu tiên bố trí nguồn lực đến hết năm 2026 xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống" đối với toàn bộ các thửa đất đã được xây dựng cơ sở dữ liệu. Đến hết năm 2027 cơ bản hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu theo mục tiêu tại Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV."

- Điều chỉnh thời gian thực hiện tại mục 3, Phần I: "từ 01/4/2026 đến 31/12/2026" *thành* "từ 01/4/2026 đến **31/12/2027**"

2. Điều chỉnh, bổ sung tiểu mục 1.2 mục 1 phần II Kế hoạch số 154/KH-UBND như sau:

1.2. Hoàn thiện, chuẩn hóa dữ liệu "đúng - đủ - sạch - sống" đối với **khoảng 982.634** thửa đất (Nhóm 2) đã có trong cơ sở dữ liệu tỉnh nhưng chưa đáp ứng yêu cầu "đúng - đủ - sạch - sống", gồm:

- Khoảng 210.656 thửa đất đã có trong cơ sở dữ liệu và đã được cấp Giấy chứng nhận;

- Khoảng 771.978 thửa đất đã có trong cơ sở dữ liệu nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận hoặc thuộc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

Số liệu chính thức để tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo là số liệu tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo văn bản này. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì rà soát, đối chiếu, cập nhật số liệu thực tế và báo cáo UBND tỉnh khi có biến động.

1.2.2. Hoàn thiện, chỉnh lý bổ sung dữ liệu đối với **khoảng 210.656** thửa đất đã có trong cơ sở dữ liệu tỉnh và đã được cấp Giấy chứng nhận:

- Triển khai thu thập bổ sung tài liệu, thông tin liên quan (hồ sơ quét; thông tin căn cước; thông tin đăng ký biến động đai...) để thực hiện chỉnh lý, hoàn thiện, bổ sung thông tin dữ liệu đúng - đủ - sạch - sống bảo đảm chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét) được đồng bộ; thực hiện đối khớp, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cụ thể:

+ Thực hiện bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, giấy tờ pháp lý và không gian đối với các thửa đất; đối khớp, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu dân cư (trong đó ưu tiên các khu vực đô thị, khu vực có nhiều giao dịch, khu vực có thể tận dụng các tài liệu đo đạc địa chính, hồ sơ đăng ký biến động đất đai sẵn có).

+ Thành lập các tổ kỹ thuật làm giàu, làm sạch dữ liệu tại cấp tỉnh, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã trong việc đối chiếu hồ sơ giấy, xác minh ngoài thực địa khi cần thiết. Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu chất lượng dữ liệu sau khi hoàn thiện (không công nhận hoàn thành chỉ tiêu nếu dữ liệu chưa bảo đảm tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống").

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Phấn đấu đến 31/12/2026 hoàn thành 100% khối lượng thực hiện.

1.2.3. Hoàn thiện, chỉnh lý bổ sung dữ liệu đối với **khoảng 771.978** thửa đất có trong cơ sở dữ liệu nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận hoặc thuộc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận (đất giao quản lý, đất công trình hạ tầng

công cộng ...):

a) Đối với UBND cấp xã:

- UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các Khu vực triển khai rà soát, thống kê số lượng thửa đất chưa được kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận lần đầu để xem xét, cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

- Chuyển hồ sơ kết quả đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận tới Văn phòng đăng ký đất đai để sử dụng cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai; thực hiện đối khớp, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai);

- Thời gian hoàn thành: Phấn đấu đến 31/12/2026 hoàn thành 100% khối lượng thực hiện.

b) Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tiếp nhận hồ sơ kết quả đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận do UBND cấp xã bàn giao.

- Thực hiện rà soát, đối khớp, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đưa ngay vào vận hành đối với những thửa đã đáp ứng tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống".

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng đăng ký đất đai).

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Phấn đấu đến 31/12/2026 hoàn thành 100% khối lượng thực hiện.

3. Điều chỉnh mục 2 Phần II Kế hoạch số 154/KH-UBND như sau:

- Điều chỉnh thời gian hoàn thành tại tiểu mục 2.1 mục 2 Phần II: *"Thời gian hoàn thành: Năm 2026"* thành "*Thời gian hoàn thành: **31/12/2027**"*.

- Điều chỉnh thời gian tại tiểu mục 2.2.1 mục 2 Phần II: "Thời gian hoàn thành: tháng 7/2026" thành *"Thời gian hoàn thành: **tháng 6 năm 2027**"*.

4. Điều chỉnh Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo Kế hoạch số 154/KH-UBND:

Chi tiết theo phụ lục đính kèm theo công văn này.

5. Công văn này thay thế công văn số 2423/UBND-KTCN ngày 29/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh. Các nội dung khác không điều chỉnh tại công văn này tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh và các văn bản có liên quan.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, các sở, Ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc; bảo đảm tiến độ, chất lượng, tính chính xác và sự thống nhất của cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Công an (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh,
Các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN (DTTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học